

32. CHUYỆN MÚA CA (Tiếp n Thân Nacca)

Âm thanh người êm dịu... ,

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên bậc Đạo Sư đã kể về một Tỷ-kheo có nhiều đồ vật. Giống như câu chuyện đã được nói đến trong Tiền thân Devadhamma (số 6), bậc Đạo Sư hỏi:

- Nay Tỷ-kheo, có thật chăng ông có nhiều đồ vật?

- Thưa phải, bạch Thế Tôn.

- Vì sao ông có nhiều đồ vật?

Nghe đến đây, Tỷ-kheo ấy phẫn nộ, quăng bỏ y trong, y choàng, đứng trần truồng trước mặt bậc Đạo Sư và nói:

- Nay tôi sẽ thoát y như thế này!

Mọi người đều nói:

- Ôi, xấu hổ thay!

Tỷ-kheo ấy bỏ chạy rồi hoàn tục. Các Tỷ-kheo ngồi tại Pháp đường, nói về thái độ bất nhã của Tỷ-kheo ấy đã làm trước mặt bậc Đạo Sư. Bậc Đạo Sư đến và hỏi:

- Nay các Tỷ-kheo, nay các ông ngồi họp tại đây bàn câu chuyện gì?

- Bạch Thế Tôn, chúng con đang nói về thái độ bất nhã của Tỷ-kheo ấy, trước mặt Thế Tôn và giữa bốn chúng, từ bỏ tám quý đã đứng trần truồng như một đứa trẻ ở làng, bị quần chúng ghét bỏ, vị ấy đã hoàn tục, từ bỏ Giáo pháp!

Bậc Đại Sư nói:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải nay Tỷ-kheo ấy mới không có tám quý, từ bỏ Pháp bảo. Trong đời quá khứ, kẻ ấy đã từ bỏ vợ báu của mình.

Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện sau đây.

-ooOoo-

Thuở xưa, trong kiếp thứ nhất, các loài thú bốn chân tôn Sư Tử làm vua, các loài cá tôn cá thần Ânanda, và các loài chim tôn ngỗng trời Suvanna (Kim nga). Con gái vua ngỗng trời Suvanna, một ngỗng trời con rất đẹp, được vua ban cho một ước nguyện. Nàng ước nguyện được một tấm chồng theo sở thích của mình. Vua ngỗng trời làm theo ước nguyện của con, cho tập hợp tất cả loài chim tại núi Tuyết. Từng đàn chim đủ loại như ngỗng trời, chim công, v.v... lũ lượt bay tới tập, tập họp trên một cao nguyên bằng đá lớn. Vua ngỗng trời cho gọi con gái đến và nói:

- Con hãy lựa chọn chim chồng mà theo con thích ý!

Nàng nhìn đàn chim, thấy con chim công có cổ đẹp với màu sắc châu báu, có lông đuôi nhiều màu, liền chọn con chim ấy và nói:

- Con chim này sẽ là chồng con!

Đàn chim vây quanh chim công nói:

- Nay bạn chim công, công chúa này, giữa những đàn chim, đã chọn bạn làm chồng. Hãy vui sướng lên bạn!

Con chim công quá sung sướng nói lớn:

- Cho đến hôm nay, các người chưa thấy sức mạnh của ta!

Rồi giữa các đàn chim, bỏ mất tám quý, chim công xòe cánh ra. bắt đầu múa và khi múa nó không che thân. Vua ngỗng trời Suvanna xấu hổ nói:

- Con chim này không có tám khởi lên từ nội tâm, không có lòng quý khởi lên từ bên ngoài, ta sẽ không gả con gái ta cho kẻ đã phá hoại tám quý!

Rồi vua ngỗng trời nói lên bài kệ giữa đàn chim:

Âm thanh người êm dịu,

Lưng người thật đẹp đẽ,

Cổ người về màu sắc

Chẳng khác ngọc lưu ly,

Lông đuôi người xòe rộng,

Dài rộng đến một tầm,

Nhưng vì người nhảy múa,

Ta không cho con gái.

Trước mặt đàn chim ấy, vua ngỗng trời gả công chúa cho ngỗng trời con. Còn con chim công mất công

chúa ngỗng trời, xấu hổ, bay cao, và trốn mất. Vua ngỗng trời cũng đi về chỗ ở của mình.

-ooOoo-

Bậc Đạo Sư nói:

- *Này các Tỷ-kheo không phải nay Tỷ-kheo ấy mới bỏ mất tầm quý, từ bỏ Pháp bảo. Trong thời quá khứ, kẻ ấy đã làm mất vợ báu của mình.*

Khi Ngài kể xong pháp thoại này, Ngài kết hợp hai câu chuyện, và nhân diện Tiền thân như sau:

- *Lúc ấy con chim công là người có nhiều đồ vật. Còn vua ngỗng trời là Ta vậy.*

-ooOoo-

33. CHUYỆN SÔNG HÒA HỢP (Tiền Thân Sammodamàna)

Khi chung sống hòa hợp...

Câu chuyện này, khi ở tại Vườn Cây bàng gần Ca-tỳ-la-vệ, bậc Đạo Sư đã kể về việc tranh cãi nhau vì cái gỏi. Câu chuyện sẽ được trình bày trong Tiền thân kunala (số 536)

Lúc bấy giờ, bậc Đạo Sư bảo các bà con:

- *Này các Đại vương, các bà con không nên tranh cãi nhau. Trong thời quá khứ, các loài thú khi sống hòa hợp, đã chiến thắng được kẻ thù; còn khi sống bất hòa, đã bị nạn diệt vong lớn.*

Theo yêu cầu của các hoàng tộc, bà con, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bồ tát sanh làm con chim cun cút đầu đàn, được vây quanh với hàng ngàn con chim cun cút, sống ở trong rừng. Lúc bấy giờ, một thợ săn chim đi đến vùng cun cút, nhờ bắt chước tiếng kêu của loài cun cút, kẻ ấy biết được chỗ tụ họp của đàn chim. Người thợ săn liền quăng lưới lên trên đàn chim, chặn lại các đường viên, tóm tắt cả đàn chim cút thành một mối, bỏ vào giỏ đi về nhà, đem bán và nuôi sống với số tiền ấy.

Một hôm, Bồ-tát nói với các con chim cun cút:

- Người thợ săn chim này giết hại nhiều bà con chúng ta; nay ta có một phương kế khiến kẻ ấy không thể bắt chúng ta được. Từ nay trở đi, khi kẻ ấy vừa quăng lưới trên đầu các ngươi, mỗi một chim cút chui đầu vào một lỗ của lưới, nhắc bổng lưới lên đến chỗ các ngươi muốm, và hạ xuống trên một bụi gai. Làm như vậy, chúng ta sẽ trốn thoát khỏi nhiều mẻ lưới!

Tất cả chúng đều vâng theo. Vào ngày hôm sau, khi lưới được quăng trên đàn chim, chúng liền nhắc bổng lưới lên như lời Bồ-tát dặn và thả xuống trên một bụi gai, rồi trốn thoát theo ngã dưới. Người thợ săn chim đang còn gỡ lưới khỏi bụi gai, thì trời đã xế chiều, nên đi về với tay không.

Nhiều ngày kế tiếp, các con chim cun cút đều làm như vậy. Người thợ săn chim cứ loay hoay cho đến khi mặt trời lặn, chỉ lo gỡ lưới, không bắt được gì và đi về nhà tay không.

Người vợ tức giận nói:

- Ngày lại ngày, ông về hai tay không. Tôi nghĩ rằng có lẽ ông có một chỗ nuôi dưỡng khác!

Thợ săn chim nói:

- Này bà, ta không có chỗ nuôi dưỡng nào khác. Nhưng các con chim cun cút sống hòa hợp với nhau. Chúng mang đi lưới ta quăng, và thả xuống một bụi gai rồi bỏ đi. Nhưng chúng sẽ luôn luôn không sống hòa thuận được. Bà chớ lo. Khi chúng tranh cãi nhau, lúc ấy, ta sẽ bắt gọn tất cả chúng, nụ cười sẽ trở lại trên môi bà!

Rồi kẻ ấy nói lên bài kệ với người vợ:

Khi chung sống hòa hợp,

Các chim mang lưới đi,

Khi chúng tranh cãi nhau,

Chúng rơi vào tay ta.

Vài ngày trôi qua, khi một con chim cun cút đậu xuống chỗ ăn, vô ý bước trên đầu một con chim khác.

Chim ấy tức giận nói:

- Ai bước trên đầu ta?

- Chính tôi vô ý bước. Đừng giận tôi!

Tuy vậy, con chim ấy vẫn giận, tiếp tục nói:

- Ngươi nghĩ rằng chỉ một mình ngươi nhắc bổng lưới lên chăng?

Khi chúng tranh cãi nhau, Bồ-tát suy nghĩ: “Khi tranh cãi nhau thì không có an toàn. Nay bọn chim sẽ không nhắc bổng lưới lên nữa. Do vậy, bọn cun cút sẽ gặp nạn, người thợ săn sẽ nắm được cơ hội. Ta sẽ không sống ở chỗ này nữa!”. Rồi Bồ-tát đem đàn chim của mình đi đến một chỗ khác. Người thợ săn

chim lại đến, sau một vài ngày, bắt chước giọng chim cun cút, và quăng lưới lên chỗ chúng đang tụ họp. Một con chim cun cút nói:

- Nghe nói, khi người nhấc bổng lưới lên, lông trên đầu rơi xuống. Vậy nay hãy nhấc bổng lên!

Một con chim khác nói:

- Nghe nói, khi người nhấc bổng lưới lên, lông hai cánh của người rơi xuống. vậy nay hãy nhấc bổng lên!

Như vậy, khi đàn chim cun cút đang tranh cãi nhau, người thợ săn chim nhấc bổng lưới lên, bắt tất cả đàn chim nhét đầy vào một cái giỏ, đem về nhà và hy vọng đem lại thật nhiều nụ cười cho bà vợ.

-ooOoo-

Bậc Đạo Sư nói:

- Như vậy, thưa Đại vương, các bà con không nên tranh cãi nhau. Tranh cãi là nguồn gốc diệt vong. Thuyết pháp thoại này xong, bậc Đạo Sư kết hợp hai mẫu chuyện và nhận diện Tiền thân như sau:

- Thời ấy, con chim cun cút vô trí là Đê-bà-đạt-đa, còn con chim cun cút có trí là Ta vậy.

-ooOoo-

34. CHUYỆN CON CÁ (Tiền Thân Maccha)

Ta không vì nóng lạnh ...

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư đã kể về một Tỷ-kheo si mê bà vợ trước thời xuất gia. Lúc bấy giờ, Bậc Đạo Sư hỏi Tỷ-kheo ấy:

- Có thật chẳng, này Tỷ-kheo, ông bị ái nhiễm?

- Thật vậy, bạch Thế Tôn!

- Bị ái nhiễm bởi ai?

- Bạch Thế Tôn, vợ trước của con rất êm dịu khi xúc phạm. Con không thể bỏ nàng được!

Bậc Đạo Sư nói với vị Tỷ-kheo ấy:

- Này Tỷ-kheo, chính nữ nhân ấy đã tạo nên bất hạnh cho ông. Trong thời trước, ông gần chết vì nữ nhân ấy. Nhờ có Ta đi đến, ông được thoát chết.

Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Trong thời quá khứ, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát làm vị phụ trách về nghi lễ tôn giáo của vua.

Lúc bấy giờ, các người đánh cá quăng lưới trên sông. Một con cá lớn đi theo chơi với con cá mái, vợ của nó một cách rất duyên ái. Con cá mái ấy đi trước, ngửi mùi hương của lưới, bơi quanh lưới rồi bỏ đi. Con cá trống bị mù quáng bởi lòng tham duyên, đi thẳng vào trong mắt lưới. Những người đánh cá biết được cá đã mắc vào lưới bèn kéo lên, bắt con cá nhưng chưa giết nó, lại quăng nó trên bãi cát. Họ nói:

- Chuồng ta sẽ nướng con cá này trên than hồng để ăn.

Rồi họ chắt một đồng than và chuốt nhọn cây gậy. Con cá suy nghĩ: “Ta không than khóc vì bị nướng trên than hồng, hay bị đâm xuyên bởi gậy nhọn, hay sự đau khổ nào khác. Nhưng chỉ vì con cá mái, vợ ta sẽ buồn rầu, nghĩ rằng ta đã ra đi với con cá mái khác. Đó là điều làm ta đau đớn!”.

Vừa than khóc cá nói lên bài kệ:

Ta không vì nóng lạnh,

Không vì bị mắc lưới,

Chỉ sợ vợ ta nghĩ,

Ta say mê nàng khác!

Lúc bấy giờ, vị phụ trách nghi lễ tôn giáo, cùng với đám nô tỳ vây quanh, đi đến bờ sông để tắm. Vị ấy biết tiếng mọi loài. Nghe con cá than, vị ấy suy nghĩ “Con cá này đang khóc tiếng khóc than ai oán. Bị chết trong trạng thái tâm bệnh như vậy, nó sẽ sanh xuống địa ngục. Ta sẽ là người giúp đỡ nó!”. Vị ấy đi đến gần những người đánh cá và nói:

- Này các bạn, các bạn không bán cho chúng ta một con cá mỗi ngày để làm món cà ri đó sao?

Những người đánh cá nói:

- Thưa ngài, sao ngài nói vậy? Ngài có thể lấy đi mọi thứ cá ngài thích!

- Chúng tôi không cần con cá nào khác, trừ con cá này.

- Thưa ngài, ngài hãy lấy nó đi.

Bồ-tát, với hai tay bắt lấy con cá, ngồi trên bờ sông và khuyên:

- Này bạn cá, nếu hôm nay ta không thấy người, thì người đã chết. Nhưng từ nay trở đi, người chó nên

để ái tình chi phối!

Khuyên răn xong, Bồ-tát thả con cá xuống nước và trở về thành phố.

-ooOoo-

Sau khi kể pháp thoại này, bậc Đạo Sư thuyết các Sự thật. Cuối bài giảng, vị Tỷ-kheo bị ái nhiễm chứng quả Dự lưu. Bậc Đạo Sư kết hợp hai mẫu chuyện, và nhận diện Tiền thân như sau:

- Thời ấy, con cá mái là người vợ thời trước, con cá trống là Tỷ-kheo bị ái nhiễm, còn vị phụ trách lễ nghi tôn giáo là Ta vậy.

-ooOoo-

35. CHUYỆN CON CHIM CÚT (Tiền Thân Vattaka)

Có cánh không bay được ...

Câu chuyện này, khi đang du hành ở xứ Ma-kiệt-đà, bậc Đạo Sư đã kể về lửa rừng bị dập tắt. Một thời Thế Tôn đang du hành trong xứ Ma-kiệt-đà. Khi đang đi khát thực trong một làng nhỏ ở Ma-kiệt-đà, sau bữa ăn, trên đường trở về với chúng Tỷ-kheo, Thế Tôn thấy một đám lửa lớn bùng lên. Phía trước và phía sau ngài có nhiều Tỷ-kheo. Ngọn lửa tràn đến, lan rộng, tạo thành một màn khói và một màn lửa. Một số Tỷ-kheo còn là phàm phu, vì sợ chết, liền nói:

- Chúng ta hãy tạo nên một đám lửa đối nghịch tại chỗ ngọn lửa đang cháy, ngọn lửa kia sẽ không cháy lan rộng.

Rồi với ý định này, họ lấy que làm lửa và đóm lửa được nhen lên. Một số Tỷ-kheo khác nói:

- Nay Hiền hi, làm gì vậy? Càng Hiền giả như những người không thấy mặt trăng đứng giữa hư không, hay vòng tròn mặt trời với ngàn tia sáng mọc lên từ thế giới phương Đông, hoặc đại dương mà chúng ta đang đứng trên bờ. hoặc các Hiền giả không thấy núi Tu-di khi các Hiền Giả cùng đi với bậc Thượng nhân ở đời này và trên thiên giới. Các Hiền giả không nhìn đến bậc Chánh Đẳng Giác mà chỉ la: Chúng ta hãy tạo nên một ngọn lửa đối nghịch! Các Hiền giả không biết Phaät lực. Chúng ta hãy đi lại gần bậc Đạo Sư.

Tất cả Tỷ-kheo từ phía trước phía sau đều đi đến gần bậc Đạo Sư. đứng thành một nhóm. Bậc Đạo Sư cùng với chúng Tỷ-kheo đứng trên một khoảng đất. Các ngọn lửa rừng âm âm lan đến như muốn nuốt sống tất cả, nhưng khi lan đến chỗ Như Lai đứng, chúng lan xung quanh, không đến gần hơn mười sáu tấc. Nó không có sức mạnh lan rộng một vùng rộng ba mươi hai tấc (1 tấc = 1,8 m)

Các Tỷ-kheo nói lên lời tán thán đức hạnh bậc Đạo Sư:

- Ôi đức hạnh của chư Phật! Ngọn lửa vô tri này không có thể cháy lan đến chỗ chư Phật đứng, mà bị dập tắt như bó đuốc cỏ trong nước. Ôi, uy lực của chư Phật thật là kỳ diệu!

Bậc Đạo Sư, nghe câu chuyện của họ, liền nói:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay Ta có sức mạnh khiến ngọn lửa tắt đi, khi cháy đến chỗ đất này. Đây chính là sức mạnh của hạnh chân thật xưa kia Ta đã làm. Chính tại chỗ này, hoàn toàn trong suốt một kiếp, lửa sẽ không đốt cháy. Thần thông này tồn tại suốt một kiếp.

Rồi Tôn giả Ananda xếp chiếc áo Tăng-già-lê làm bốn thành tấm nệm cho bậc Đạo Sư ngồi. Bậc Đạo Sư ngồi kiết già. Chúng Tỷ-kheo đánh lễ Như Lai, bao vây xung quanh Ngài và ngồi xuống. Các Tỷ-kheo yêu cầu:

- Bạch Thế Tôn, chúng con chỉ biết hiện tại, còn quá khứ bị che kín. Mong Thế Tôn làm sáng tỏ vấn đề cho chúng con.

Theo lời yêu cầu của họ, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, ở nước Ma-kiệt-đà, tại chỗ này, Bồ-tát được tái sinh làm con chim cun cút. Từ cái trứng, con chim con tự mình mổ vỏ và thoát ra, thân hình to bằng trái banh. Cha mẹ đặt nó nằm trong tổ chim, chim mẹ tah đồ ăn về nuôi nó. Tự nó không có sức mạnh để xòe cánh bay giữa hư không, cũng không có sức mạnh giơ chân lên để đi trên đất liền.

Tại chỗ ấy, năm này qua năm khác, lửa rừng thường phát cháy. Trong thời gian này, lửa rừng đang đốt cháy với tiếng gầm thét to lớn. Các đàn chim từ trong tổ bay ra, sợ chết, kêu la, và bay trốn. Cha mẹ Bồ-tát sợ chết, bay trốn bỏ lại Bồ-tát. Bồ-tát nằm trong tổ, ngóc cổ vươn ra, thấy lửa đang cháy lan tới, liền suy nghĩ: “Nếu ta có sức mạnh xòe cánh bay lên hư không, và ta có thể đi đến một chỗ khác; hay nếu ta có sức mạnh giơ chân lên, ta có thể đi bằng chân đến một chỗ khác. Cha mẹ ta, vì sợ chết, đã bỏ ta một mình, đã bỏ chạy để cứu mình. Nay ta không có chỗ nương tựa nào khác. Tự mình không nơi nương tựa, ta phải làm gì đây!”.

Ngài lại suy nghĩ: “Trong thế giới này, có công đức, thật sự có công đức. Có những vị trong quá khứ viên mãn thành tựu các hạnh Ba-la-mật, ngồi dưới gốc Bồ-đề, chứng Chánh Đẳng Giác, đầy đủ giới định tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến, thành tựu chân lý, lân mẫn từ bi, nhẫn nhục tụ tập lòng thân ái, bình đẳng đối với tất cả chúng sanh, những vị Phật Nhất thiết trí. Có những công đức Pháp mà các vị ấy đã chứng đắc. Và ta có được một sự thật: Một tự tánh pháp hiện hữu. Do vậy, ta cần phải niệm các công đức đã được các Đức Phật quá khứ chứng đắc, nắm giữ tự tánh pháp về sự thật hiện có nơi ta, làm một hạnh chân đầy lui ngọn lửa, đem lại an toàn cho ta và cho các con chim còn lại”. Do vậy, bài kệ này được nói lên:

*Ở đời có giới đức,
Chân thật, tịnh, từ bi,
Chính với chân thật ấy
Ta sẽ làm một hạnh,
Hạnh chân thật vô thượng.
Hãy hướng niệm Pháp lực,
Niệm chư Phật quá khứ,
Dựa sức mạnh chân thật,
Ta làm hạnh chân thật.*

Rồi Bồ-tát niệm công đức chư Phật đã nhập Niết-bàn trong quá khứ, nhân danh tánh chân thật hiện có trên tự thân, làm một hạnh chân thật, và đọc bài kệ:

*Có cánh không bay được,
Có chân không thể đi,
Cha mẹ đã bỏ ta,
Hỡi lửa, hãy đi lui!*

Khi Bồ-tát nói sự thật ấy, ngọn lửa đi trở lui khoảng mười sáu tầm (1 tầm = 1,8 m). Khi trở lui như vậy, lửa không đốt cháy khu rừng nó đi ngang qua và được dập tắt tại chỗ ấy, như bó đuốc nhúng vào nước.

Do vậy, bài kệ được nói như sau:

*Ta làm hạnh chân thật,
Màn lửa lớn lửa ngọn.
Đi lui mười sáu tầm
Như ngọn đuốc gặp nước.*

Trong suốt kiếp này, chỗ ấy không bị lửa đốt cháy, được gọi là thần thông tại trong một kiếp. Như vậy, Bồ-tát đã làm hạnh chân thật, và khi mạng chung, ngài đi theo nghiệp của mình.

Bậc Đạo Sư nói:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay Ta có sức mạnh không cho ngọn lửa cháy đến khu rừng này, mà thời xưa, khi làm chim cun cút con, Ta đã có sức mạnh của một hạnh chân thật.

-ooOoo-

Sau khi kể pháp thoại này, bậc Đạo Sư thuyết giảng các Sự thật. Cuối bài giảng, một số người chứng quả Dự lưu, một số người chứng quả Bất Lai, một số người chứng quả A-la-hán. Bậc Đạo Sư, kết hợp hai mẫu chuyện, và nhận diện Tiền thân như sau:

- Thời ấy, cha mẹ của ta hiện tại là cha mẹ ta trong quá khứ, còn vua loài cun cút là Ta vậy.

-ooOoo-

36. CHUYỆN CON CHIM (Ti ệ n Thân Sakuna)

Các chim sống ở đời ... ,

Câu chuyện này, khi ở tại Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về cái chòi lá bị cháy. Truyền thuyết nói một Tỷ-kheo lấy đề tài Thiên quán bậc Đạo Sư. Từ Kỳ Viên đi đến Kosala, vị ấy sống tại một trú xứ trong khu rừng, gần một làng ở biên địa. Trong tháng đầu, chòi lá vị ấy bị cháy. Vị ấy báo cho mọi người biết:

- Chòi lá tôi bị cháy. Tôi sống khó khăn.

Và các người được báo nói:

- Nay ruộng chúng tôi bị hạn, tát nước cho ruộng song, chúng tôi sẽ làm.

Khi tát nước xong, họ gieo giống, gieo giống xong họ làm hàng rào; làm hàng rào xong, họ nhổ cỏ, họ gặt, họ đập lúa. Như vậy, họ đề cập việc này sang việc khác, cho đến lúc ba tháng đã trôi qua. Tỷ-kheo ấy trong ba tháng phải sống khổ sở ngoài trời, đã tăng trưởng đề tài Thiên quán, nhưng không đạt được

như ý. Vì thế, lễ Tự tứ xong, Tỳ-kheo ấy đi đến bậc Đạo Sư, đánh lễ và ngồi xuống một bên. Sau khi chào đón thân tình, bậc Đạo Sư hỏi:

- Nay Tỳ-kheo, ông an cư mùa mưa có thoải mái không, đề tài Thiền quán của ông có đạt kết quả không?

Tỳ-kheo ấy báo cáo sự việc lên, và nói:

- Vì con không được một trú xứ thích hợp, nên đề tài Thiền quán không có kết quả.

Bậc Đạo Sư nói:

- Trong thời trước này Tỳ-kheo, ngay các loài thú cũng biết trú xứ thích hợp với mình, làm sao ông không biết?

Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Barhmadatta trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát sanh làm con chim, với đàn chim vây quanh sống dựa trên một cây lớn, đầy đủ cành cây trong một khu rừng. Một ngày kia, khi các cành cây cọ xát nhau, bụi cây rơi xuống, khói khởi lên. Thấy vậy, Bồ-tát suy nghĩ: “Hai nhánh cây này cọ xát như vậy sẽ sanh lửa. Lửa rơi xuống sẽ đốt các lá cũ. Từ đây, cây này sẽ bị cháy. Chúng ta không thể ở đây được. Ta phải bỏ đi đến một chỗ khác”.

Rồi Bồ-tát nói bài kệ này với đàn chim

Các chim sống trên đời,

Dựa vào trú xứ nào,

Chỗ ấy sanh ra lửa,

Hỡi loài chim tránh xa,

Hãy đi các phương khác,

Nếu y tựa chỗ ấy,

Sợ hãi sẽ sanh ra.

Các con chim có trí nghe theo lời Bồ-tát, lập tức cùng với Bồ-tát bay lên hư không, đi tới chỗ khác. Các chim không có trí nói:

- Vị ấy như ếch ngồi đáy giếng.

Nên chúng không nghe theo lời Bồ-tát, vẫn sống ngay tại chỗ ấy.

Từ đây không bao lâu, như Bồ-tát đã nghĩ trước, lửa sanh ra và đốt cháy cây ấy. Trong khi khói và lửa bốc lên, các con chim bị khói làm mù mắt không thể đi chỗ khác, đã rơi vào biển lửa, hết con này đến con khác và bị tiêu diệt.

Bậc Đạo Sư nói:

- Nay Tỳ-kheo, trong thời trước; các con vật sống trên cây cao cũng biết được chỗ thích hợp cho mình, sao ông lại không biết?

-ooOoo-

Sau khi kể pháp thoại này, bậc Đạo Sư thuyết giảng các Sự thật. Cuối bài giảng, vị Tỳ-kheo ấy chứng quả Dự lưu. Bậc Đạo Sư kết hợp hai câu chuyện, và nhận diện Tiền thân:

- Thời ấy, các con chim làm theo lời Bồ-tát là hội chúng Đức Phật, và con chim có trí là Ta vậy.

-ooOoo-

37. CHUYỆN CON CHIM TRÍ (Ti ệ n Thân Tittira)

Ai kính bậc lớn tuổi ... ,

Câu chuyện này, khi đi đến Xá-vệ, bậc Đạo Sư kể về trưởng lão Xá-lợi-phất đã bị tước đoạt trú xứ như thế nào. Khi ông Cấp-cô-độc đã làm xong ngôi tinh xá và gửi sứ giả báo tin, bậc Đạo Sư từ Vương Xá ra đi, đến Tỳ-xá-ly sống tại đây cho thỏa thích rồi lên đường đi Xá-vệ. Lúc bấy giờ, các đệ tử của nhóm Sáu Tỳ-kheo đi phía trước; khi các trú xứ chưa được các Trưởng lão ở, họ giành lấy:

- Trú xứ này dành cho giáo thọ sư chúng tôi, trú xứ này dành cho sư trưởng chúng tôi, trú xứ này dành cho chúng tôi.

Các trưởng lão đến sau không được các trú xứ. Các đệ tử của Trưởng lão Xá-lợi-phất tìm trú xứ cho Trưởng lão, nhưng không được. Trưởng lão không được trú xứ, đã ngồi hay kinh hành dưới một gốc cây không xa trú xứ bậc Đạo Sư bao nhiêu.

Sáng sớm, bậc Đạo Sư đi ra, đằng hắng thành tiếng. Trưởng lão đằng hắng lại. Thế Tôn hỏi:

- Ai đó?

- Bạch Thế Tôn, con là Xá-lợi-phất.

- *Này Xá-lợi-phát, vào giờ này, ông làm gì ở đây?*

Trưởng lão kể lại sự việc ấy. Bậc Đạo Sư nghe câu chuyện, suy nghĩ: “Nay Ta còn sống, các Tỷ-kheo còn thiếu tôn trọng, kính nể lẫn nhau. Khi Ta diệt độ rồi, họ sẽ làm như thế nào nữa?”. Nghĩ vậy, bậc Đạo Sư khởi lên sự lo âu vì Chánh pháp.

Khi trời vừa sáng, Ngài bảo tập hợp Đại chúng, và hỏi các Tỷ-kheo:

- *Có thật chẳng, này các Tỷ-kheo, các đệ tử nhóm Sáu Tỷ-kheo đi trước giành hết trú xứ của các Tỷ-kheo Trưởng lão?*

- *Thưa thật vậy, bạch Thế Tôn.*

Thế Tôn liền chỉ trích nhóm Sáu Tỷ-kheo. Ngài thuyết pháp, bảo các Tỷ-kheo:

- *Này các Tỷ-kheo, ai xứng đáng được chỗ ngồi tốt nhất, được nước uống tốt nhất, được đồ ăn khát thực tốt nhất?*

Có người nói:

- *Vị xuất gia từ gia đình Sát-đế-ly.*

Có người nói:

- *Vị xuất gia từ gia đình Bà-la-môn, tươ gia đình gia chủ.*

Những người khác nói:

- *Những vị trì luật, những vị thuyết pháp, những vị đã chứng Thiên thứ nhất, Thiên thứ hai, Thiên thứ ba, Thiên thứ tư.*

Những người khác nữa nói:

- *Những vị Dự lưu, Nhất lai, Bất lai, A-la-hán, những vị chứng Ba Minh, sáu Thắng trí.*

Khi các Tỷ-kheo đã nói ý nghĩ của mình, bậc Đạo Sư nói:

- *Này các Tỷ-kheo, trong Giáo pháp Ta, xứng đáng được chỗ ngồi tốt nhất, không phải vị xuất gia từ gia đình Sát-đế-ly, không phải vị xuất gia từ gia đình Bà-la-môn, từ gia đình gia chủ, không phải vị trì luật, không phải vị trì kinh, không phải vị trì luận, không phải những vị đã chứng sơ Thiên v.v... không phải những vị Dự lưu v.v... Nhưng này các Tỷ-kheo, trong Giáo pháp này, tùy theo tuổi lớn mà quyết định về sự đánh lễ, nghênh tiếp, chấp tay, phục vụ, mà nhận được chỗ ngồi tốt nhất, nước tốt nhất, đồ ăn khát thực tốt nhất. Chính ở đây, tuổi lớn là mức đo lường. Do vậy, Tỷ-kheo tuổi lớn xứng đáng được những sự ấy. Nhưng nay, này các Tỷ-kheo, Xá-lợi-phát đệ tử cao nhất của Ta, vị chuyển Bánh xe Tùy pháp, xứng đáng được trú xứ tiếp theo trú xứ của Ta, vị ấy lại không được trú xứ, đã trải qua đêm nay sống dưới gốc cây. Nếu nay các ông không tôn trọng, không kính nể lẫn nhau, thì với thời gian trôi qua, các ông sẽ xử sự như thế nào?*

Với mục đích khuyến giáo các Tỷ-kheo, bậc Đạo Sư nói:

- *Này các Tỷ-kheo, trong thời quá khứ, các loài thú cũng nghĩ: “Thật không thích đáng cho chúng tôi, nếu chúng tôi sống không tôn trọng, kính nể lẫn nhau, sống không tùy thuận nhau. Sau khi biết ai lớn tuổi nhất trong chúng tôi, chúng tôi sẽ đánh lễ vị ấy”.*

Sau khi khéo tìm hiểu, biết được vị cao niên nhất, chúng đánh lễ vị ấy, vì vậy khi mạng chung, chúng được sanh tràn đầy thiên giới.

Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, trên sườn Hy-mã-lạp-sơn có ba con vật sống gần một cây bàng lớn: con chim trĩ, con khỉ và con voi. Chúng sống không tôn trọng, không kính nể, không tùy thuận lẫn nhau. Rồi chúng suy nghĩ:

“Thật không xứng đáng cho chúng ta sống như thế này. Ai cao niên nhất giữa chúng ta, chúng ta sẽ đánh lễ vị ấy!”. Trong khi chúng tìm hiểu vị cao niên nhất giữa chúng, thì một hôm, giữa chúng, khởi lên phương tiện này khi cả ba con ngồi dưới gốc cây bàng, chim trĩ và khỉ hỏi con voi:

- *Này bạn voi, bạn có biết, khi bạn thấy cây bàng này lần đầu tiên, cây ấy to như thế nào?*

Con voi nói:

- *Này các bạn, khi tôi còn bé nhỏ, cây bàng chỉ là một bụi cây, tôi đi ngang qua nó đụng bắp vế tôi. Khi tôi đứng ngang cây ấy, cành cây cao nhất chỉ chạm đến lông rốn. Như vậy tôi biết cây này từ khi còn là một bụi cây.*

Rồi hai con vật ấy lại hỏi con khỉ như rên. Con khỉ nói:

- *Này các bạn, khi tôi còn là khỉ con, tôi ngồi trên đất, chỉ vươn cổ ra, có thể ăn được chồi cao nhất của cây bàng non này. Như vậy tôi biết cây này từ khi còn nhỏ.*

Hai con vật kia lại hỏi con chim trĩ như trên. Con chim trĩ nói:

- Nay các bạn, thuở trước, tại một chỗ nọ, có một cây bàng lớn. Tôi ăn trái cây, đi đại tiện ở chỗ này, từ đấy, cây này mọc lên. Như vậy, tôi biết cây này từ khi cây ấy chưa mọc. Do vậy, tôi cao niên hơn các bạn.

Được nghe nói như vậy, con khi và con voi nói với chim trĩ có trí:

- Nay bạn, bạn cao niên hơn chúng tôi. Từ nay trở đi, chúng tôi sẽ cung kính, tôn trọng, đánh lễ, cúng dường bạn. Chúng tôi sẽ đánh lễ, nghênh tiếp, chấp tay, phước vụ nạn. Chúng tôi sẽ vâng theo lời khuyên giáo của bạn. Bắt đầu từ nay, bạn sẽ chỉ dạy khuyên bảo chúng tôi.

Từ hôm ấy trở đi, con chim trĩ khuyên bảo chúng, an trú chúng trong giới luật, và tự mình thọ trì giới luật. Cả ba con vật kính trọng, kính nể lẫn nhau, tùy thuận nhau, sống như vậy cho đến mạng chung, rồi đi lên thiên giới.

Bậc Đạo Sư nói:

- Mục đích của ba con vật này là sống Phạm hạnh nhờ con chim trĩ. Nay các Tỷ-kheo, nếu những thú vật ấy sống tôn trọng, kính nể lẫn nhau, thì vì sao, các ông đã xuất gia trong Pháp Luật khéo giảng này, lại không thể sống tôn trọng, kính nể lẫn nhau? Nay các Tỷ-kheo, Ta khuyên cáo các ông, bắt đầu từ nay trở đi, tùy theo tuổi lớn, các ông hãy đánh lễ, nghênh tiếp, chấp tay, phước vụ; tùy theo tuổi lớn, hãy dành chỗ ngồi tốt nhất, đồ ăn khát thực tốt nhất; bắt đầu từ nay trở đi, không bao giờ một vị lớn tuổi lại bị một vị trẻ tuổi tranh giành trú xứ. Ai tranh giành sẽ phạm tội.

Sau khi kể pháp thoại này, bậc Chánh Đẳng Giác đọc bài kệ:

Ai kính bậc lớn tuổi,
Là thiện xảo trong Pháp,
Đời này được tán thán,
Đời sau, sanh cõi lành.

-ooOoo-

Như vậy, bậc Đạo Sư nói lên lời tán thán hạnh kính lễ bậc lớn tuổi và kết hợp hai câu chuyện với nhau, rồi nhận diện Tiền thân:

- Thời ấy, con voi là Mục-kiền-liên, con khi là Xá-lợi-phất và con chim trĩ là Ta vậy.

-ooOoo-